

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2025/HNGĐ-ST

Ngày 25 - 3- 2025

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn, bà Lê Thị Huân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 136/2024/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2024 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2025/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị P (tên gọi khác Bùi Thị P1), sinh năm 1966; nơi cư trú: Tổ dân phố G, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam, vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

* *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn L (tên gọi khác Nguyễn Văn N), sinh năm 1966; địa chỉ: Tổ dân phố G, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị P trình bày: Bà và ông Nguyễn Văn L đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện D (nay là phường B, thị xã D), tỉnh Hà Nam vào ngày 15/01/1988 trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu đi đến xây dựng hạnh phúc.

Sau ngày cưới vợ chồng bà về chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, vợ chồng nghi ngờ tình cảm giành cho nhau, mâu thuẫn trong làm ăn kinh tế nên tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, không quan tâm nhau. Vợ chồng bà sống ly thân nhiều lần, lần gần đây nhất là vào tháng 03 năm 2024 đến nay

không quan tâm đến nhau. Nay bà xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà làm đơn này xin được giải quyết ly hôn với ông L.

Về phía bị đơn ông Nguyễn Văn L: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên đã ban hành các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông L đã nhận được thông báo thụ lý vụ án cũng như giấy triệu tập đương sự của Tòa án để ông L biết đến Tòa án làm việc về yêu cầu xin ly hôn của bà P. Tuy nhiên ông L không đến Tòa án để trình bày quan điểm của mình.

Theo kết quả xác minh, đại diện chính quyền địa phương cho biết: Ông Nguyễn Văn L hiện có hộ khẩu và đang sinh sống tại Tổ dân phố G, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Thời gian qua địa phương có nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án, đã liên hệ để tổng đạt cho ông Nguyễn Văn L để nhận Thông báo thụ lý, giấy triệu tập đương sự ông L từ chối nhận Thông báo thụ lý, giấy triệu tập đương sự và biết được yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà P. Bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Văn L đăng ký kết hôn hợp pháp tại xã B, huyện D (nay là phường B, thị xã D), tỉnh Hà Nam. Bà Bùi Thị P1, sinh năm 1966 ghi trong giấy chứng nhận kết hôn và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1966 ghi trong giấy khai sinh các con chung và căn cước công dân hiện nay là một người. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1966 ghi trong giấy chứng nhận kết hôn và ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1964 trong giấy khai sinh các con chung là một người. Quá trình chung sống bà P, ông L phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, trong làm ăn kinh tế, vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, xúc phạm nhau, ông L thường xuyên đánh đập bà P, thậm chí xảy ra xô xát địa phương phải đến can thiệp. Nay bà P xin ly hôn ông L đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật để giải quyết.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Hồng P2, sinh ngày 21/9/1989, Nguyễn Văn L1, sinh ngày 27/12/1990 và Nguyễn Minh L2, sinh ngày 12/01/1993. Hiện nay các con chung đều đã trên 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được nên nguyên đơn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công sức, công nợ: Nguyên đơn bà P không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; **Điều 227; Điều 228, 238** Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P. Xử lý hôn giữa bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Văn L. Về con chung, về tài sản chung, công nợ, công sức: Không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét. Án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị P phải chịu theo luật định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Văn L vắng mặt, bà P đã có Đơn xin xử vắng mặt, còn ông Nguyễn Văn L vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. HĐXX căn cứ các điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự tại phiên tòa.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị P, ông Nguyễn Văn L kết hôn trên cơ sở tự nguyện được Ủy ban nhân dân xã B, huyện D (nay là phường B, thị xã D), tỉnh Hà Nam đăng ký kết hôn vào ngày 15/01/1988 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo hộ.

Theo bà P trình bày vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm trong sinh hoạt hàng ngày, trong làm ăn kinh tế, vợ chồng nghi ngờ tình cảm giành cho nhau nên dẫn đến mâu thuẫn không thể hàn gắn, không quan tâm đến nhau và sống ly thân từ khoảng tháng 3 năm 2024 đến nay.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ thông báo thụ lý, giấy triệu tập đương sự cho ông Nguyễn Văn L, mặc dù đã biết việc bà P xin ly hôn nhưng ông L không đến Tòa án để trình bày quan điểm của mình nên Tòa án không tiến hành hòa giải đoàn tụ giữa bà P và ông L được. Nhận thấy cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn đã trầm trọng vì vậy cần xử lý hôn giữa bà P và ông L là phù hợp thực tế và có căn cứ pháp luật tại các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Hồng P2, sinh ngày 21/9/1989, Nguyễn Văn L1, sinh ngày 27/12/1990 và Nguyễn Minh L2, sinh ngày 12/01/1993. Hiện nay các con chung đều đã trên 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được nguyên đơn không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, công nợ, công sức: Do đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147, 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử lý hôn giữa bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Văn L.

2. Án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị P phải chịu 300.000 đồng. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà P đã nộp theo biên lai số 0001547 ngày 31/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm; đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND thị xã Duy Tiên.
- Chi cục THA thị xã Duy Tiên.
- UBND phường Bạch Thượng.
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Tươi